

# Thời hiệu khởi kiện trong tố tụng trọng tài

LS. Nguyễn Mạnh Dũng & Lê Quang Hưng<sup>1</sup>

Vấn đề “*thời hiệu khởi kiện trọng tài tính đến thời điểm Nguyên đơn nộp đơn khởi kiện hay bắt đầu từ thời điểm Nguyên đơn đã nộp phí trọng tài*” là một khía cạnh trong vấn đề các sự kiện làm gián đoạn thời hiệu, một trong số rất nhiều vấn đề pháp lý về thời hiệu. Để giải quyết vấn đề mà VIAC đặt ra, tác giả nhận thấy cần giải quyết 2 câu hỏi là (1) tác động của việc bắt đầu khởi kiện trọng tài đến việc tính thời hiệu theo luật nội dung và (2) khi nào thì được coi là hoàn tất việc “khởi kiện” ra trọng tài theo luật hình thức.

Trước khi phân tích cụ thể hai vấn đề trên, tác giả xin lưu ý rằng do hai vấn đề được điều chỉnh bởi hai bộ luật khác nhau nên hoàn toàn có khả năng vấn đề (1) được điều chỉnh bởi luật nội dung của nước ngoài trong khi vấn đề (2) lại được điều chỉnh bởi Luật trọng tài thương mại Việt Nam (LTTTM) là luật tố tụng. Việc nghiên cứu ảnh hưởng của việc bắt đầu tố tụng trọng tài đến thời hiệu vẫn luôn được coi là giao điểm của luật nội dung và luật hình thức, đồng thời trong nhiều trường hợp cũng phát sinh vấn đề xung đột pháp luật<sup>2</sup>. Để phù hợp với thực tiễn của VIAC, tác giả xin phân tích chủ đạo theo BLDS và LTTTM Việt Nam kèm theo một số so sánh với luật nước ngoài.

---

1 <sup>1</sup> Ls. Nguyễn Mạnh Dũng là Thạc sỹ Luật Giải quyết tranh chấp quốc tế của Trường Luật Queen Mary, ĐHTH Luân Đôn và là thành viên Viện trọng tài Luân đôn (CIArb) và Nhóm công tác hài hòa pháp luật trọng tài khu vực châu Á Thái Bình Dương của Ủy ban Trọng tài thuộc Đoàn luật sư quốc tế IBA gọi tắt là APAG.

Lê Quang Hưng là trợ lý nghiên cứu tại Công ty Luật TNHH Tư vấn Độc Lập có tên giao dịch quốc tế là Dzungst & Associates LLC, một hãng luật chuyên sâu về luật hàng hải và ADR: [www.dzungst.com](http://www.dzungst.com).

2 <sup>1</sup> Jean Francois Poudret/Sebastian Besson, *Comparative Law of International Arbitration*, Phần 6.2.2. Commencement of Proceedings, *lis pendens* and interruption of statute of limitations.

Cụ thể như sau:

### 1. Việc khởi kiện ra trọng tài và sự kiện làm gián đoạn việc tính thời hiệu khởi kiện

Theo khoản 2, Điều 158 Bộ luật Dân sự hiện hành (Điều 165 trong Dự thảo BLDS sửa đổi) thì việc tranh chấp là một sự kiện pháp lý làm gián đoạn thời hiệu hưởng quyền dân sự, miễn trừ nghĩa vụ dân sự. Kết thúc sự kiện làm gián đoạn, thời hiệu sẽ được tính lại từ đầu, tức là từ thời điểm quyền, lợi ích hợp pháp bị xâm phạm hay ngày phát sinh quyền yêu cầu như quy định hiện hành tại Điều 159 BLDS, hoặc thời điểm người có quyền hoặc người có nghĩa vụ biết hoặc phải biết về quyền hoặc nghĩa vụ của mình theo Điều 166 Dự thảo BLDS. Cần lưu ý BLDS sử dụng hai khái niệm hoàn toàn khác biệt cho việc tính thời hiệu là (i) “tính lại từ đầu” (Điều 158) và (ii) “bắt đầu lại” (Điều 162), trong đó việc “tính lại từ đầu” không thay đổi thời điểm bắt đầu tính thời hiệu – còn “bắt đầu lại” thay đổi hoàn toàn thời điểm bắt đầu tính thời hiệu.

Ví dụ thời điểm bắt đầu tính thời hiệu là 01/01/2010 và sự kiện gián đoạn xảy ra từ 01/02/2011 đến tháng 01/03/2011, thì thời điểm kết thúc thời hiệu sẽ vẫn được tính lại từ 01/01/2010 và kết thúc vào tháng 01/01/2012 (giả sử thời hiệu áp dụng là 2 năm theo Luật Thương mại). Trong khi đó, nếu từ tháng 01/02/2011 đến tháng 01/03/2011 không phải là sự kiện làm gián đoạn mà là sự kiện làm bắt đầu lại, thì thời điểm tính thời hiệu sẽ là tháng 02/03/2011 và thời hiệu kết thúc vào ngày 02/03/2013. Về điểm này, cũng cần phân biệt rõ thời gian gián đoạn khác với thời gian không tính vào thời hiệu theo Điều 161 BLDS.

Việc quy định tranh chấp về quyền và nghĩa vụ của các bên sẽ trở thành một sự kiện pháp lý làm gián đoạn thời hiệu hưởng quyền dân sự, miễn trừ nghĩa vụ dân sự đó trong BLDS là tương đối thống nhất với thực tiễn pháp luật trên thế giới như Pháp<sup>3</sup>, Ý<sup>4</sup>, Thụy Điển<sup>5</sup>, Đức<sup>6</sup>, Anh<sup>7</sup>, Thụy Sĩ

---

3 <sup>1</sup> Cas Rev. Arb. 1987, trích trong Poudret/Besson, trang 490

4 <sup>1</sup> Theo Điều 2943 Luật Dân sự Italian, xem phân tích tại phần 4.1:

[http://apps.americanbar.org/intlaw/brussels\\_materials/How%20to%20Defend%20a%20Class%20Action/GOP-873535\\_1%20-%20Pubblicazioni%20-%20class%20action%202012.PDF](http://apps.americanbar.org/intlaw/brussels_materials/How%20to%20Defend%20a%20Class%20Action/GOP-873535_1%20-%20Pubblicazioni%20-%20class%20action%202012.PDF)

5 <sup>1</sup> Poudret/Besson, trang 490

6 <sup>1</sup> BGB, Section 220(2), trích trong E.J Schuster, *The principles of German Civil Law*, Nobel Press (Jan. 1 1907)

hay Nhật<sup>8</sup>. Ở một số quốc gia theo hệ thống thông luật (common law) thì vấn đề thời hiệu và sự kiện làm gián đoạn là vấn đề về thủ tục tố tụng, tuy nhiên nếu vấn đề thời hiệu được điều chỉnh bởi luật nước ngoài lại trở thành vấn đề nội dung<sup>9</sup>.

Mặc dù vậy, trái với các hệ thống pháp luật được liệt kê nêu trên, BLDS dường như không có quy định cụ thể nào về ngày bắt đầu sự kiện làm gián đoạn – tức ngày bắt đầu “tranh chấp” theo điểm b khoản 2 Điều 158. Bộ luật Dân sự của Đức (BGB) có liệt kê cụ thể một số hành động như

---

7 <sup>1</sup> Arbitration Act 1996, Điều 13-14 (nguyên văn tiếng Anh)

**13. Application of Limitation Acts.**

(1) The Limitation Acts apply to arbitral proceedings as they apply to legal proceedings.

(2) The court may order that in computing the time prescribed by the Limitation Acts for the commencement of proceedings (including arbitral proceedings) in respect of a dispute which was the subject matter—

(a) of an award which the court orders to be set aside or declares to be of no effect, or

(b) of the affected part of an award which the court orders to be set aside in part, or declares to be in part of no effect, the period between the commencement of the arbitration and the date of the order referred to in paragraph (a) or (b) shall be excluded.

(3) In determining for the purposes of the Limitation Acts when a cause of action accrued, any provision that an award is a condition precedent to the bringing of legal proceedings in respect of a matter to which an arbitration agreement applies shall be disregarded.

(4) In this Part “the Limitation Acts” means—

(a) in England and Wales, the M1Limitation Act 1980, the M2Foreign Limitation Periods Act 1984 and any other enactment (whenever passed) relating to the limitation of actions;

(b) in Northern Ireland, the M3Limitation (Northern Ireland) Order 1989, the M4Foreign Limitation Periods (Northern Ireland) Order 1985 and any other enactment (whenever passed) relating to the limitation of actions.

**14. Commencement of arbitral proceedings**

(1) The parties are free to agree when arbitral proceedings are to be regarded as commenced for the purposes of this Part and for the purposes of the Limitation Acts.

(2) If there is no such agreement the following provisions apply.

(3) Where the arbitrator is named or designated in the arbitration agreement, arbitral proceedings are commenced in respect of a matter when one party serves on the other party or parties a notice in writing requiring him or them to submit that matter to the person so named or designated.

(4) Where the arbitrator or arbitrators are to be appointed by the parties, arbitral proceedings are commenced in respect of a matter when one party serves on the other party or parties notice in writing requiring him or them to appoint an arbitrator or to agree to the appointment of an arbitrator in respect of that matter.

(5) Where the arbitrator or arbitrators are to be appointed by a person other than a party to the proceedings, arbitral proceedings are commenced in respect of a matter when one party gives notice in writing to that person requesting him to make the appointment in respect of that matter

8 <sup>1</sup> CO, Art.135, theo Luật Thụy Sĩ, vấn đề nộp yêu cầu khởi kiện là vấn đề về luật nội dung

9 <sup>1</sup> Redfern/Hunter, Đoạn 4.08

bắt đầu thủ tục tuyên bố phá sản, thông báo của bên thứ ba về việc khởi kiện, hay thông báo khởi kiện ra trọng tài (BGB 209, 210 & 220). Theo BGB, trong trường hợp này thời hiệu sẽ bị gián đoạn cho đến khi quá trình giải quyết tranh chấp kết thúc, trừ trường hợp rút yêu cầu khởi kiện hay yêu cầu khởi kiện bị bác bỏ ví dụ bởi lí do thẩm quyền. Trong trường hợp ngoại lệ này, toàn bộ thời gian mà quá trình tố tụng diễn ra sẽ không ảnh hưởng đến việc tính thời hiệu – khá giống với khái niệm “tính lại từ đầu” khi sự kiện gián đoạn kết thúc trong BLDS. Trong khi đó, Đạo luật Trọng tài Anh lại quy định cụ thể rằng Điều 14 về thời điểm bắt đầu tố tụng trọng tài sẽ có giá trị đối với cả Đạo luật về Thời hiệu (Limitations Act)<sup>10</sup>.

Trở lại với quy định của pháp luật Việt Nam, Điều 158 BLDS hay Điều 165 Dự thảo BLDS sửa đổi quy định khá mập mờ rằng “Thời hiệu hưởng quyền dân sự, miễn trừ nghĩa vụ dân sự bị gián đoạn khi có một trong các sự kiện sau đây: a) Có sự giải quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với quyền, nghĩa vụ dân sự đang được áp dụng thời hiệu; hoặc b) Quyền, nghĩa vụ dân sự đang được áp dụng thời hiệu mà bị người có quyền, nghĩa vụ liên quan tranh chấp”. Rõ ràng trường hợp a) sẽ rất khó để áp dụng vào tố tụng trọng tài bởi vướng mắc ở cụm từ “cơ quan nhà nước có thẩm quyền” trong khi trường hợp b) lại rất khó xác định thời điểm bắt đầu “bị...tranh chấp”. Đáng tiếc, định nghĩa khái niệm “ngày phát sinh tranh chấp” hay “thời điểm phát sinh tranh chấp” lại không được điều chỉnh trong các văn bản hiện hành, với quy định gần đây nhất mà tác giả được biết là từ Thông tư liên ngành số 04/TTLN ngày 07/01/1995 của Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao, đã hết hiệu lực từ rất lâu. Thực tiễn tố tụng hiện nay thường mặc định ngày bắt đầu tố tụng là ngày bắt đầu tính sự kiện làm gián đoạn, tuy nhiên áp dụng như vậy cũng không thật sự chính xác vì ngày phát sinh tranh chấp và ngày bắt đầu khởi kiện để giải quyết tranh chấp là hoàn toàn khác biệt.

## **2. Thời điểm bắt đầu tố tụng trọng tài là thời điểm bắt đầu sự kiện làm gián đoạn tính liên tục của thời hiệu**

Như đã phân tích tại phần 1, quá trình giải quyết tranh chấp, nếu không đưa đến một phán quyết cụ thể giải quyết tranh chấp của các bên mà bị đình chỉ (Nguyên đơn không nộp phí, Nguyên đơn rút đơn khởi kiện, HĐTT không có thẩm quyền v.v.) thì toàn bộ quá trình tố tụng chỉ là một

---

10 <sup>1</sup> Arbitration Act 1996, Điều 13 (như trên)

(hoặc một phần) trong sự kiện làm gián đoạn và việc khởi kiện hay nộp phí trọng tài không thay đổi thời điểm kết thúc thời hiệu. Tiếp theo đây, tác giả xin phân tích rằng thời điểm VIAC nhận đơn khởi kiện (cũng là thời điểm bắt đầu tố tụng trọng tài) sẽ là thời điểm bắt đầu làm tạm dừng tính liên tục của thời hiệu.

Việc nghiên cứu “*thời hiệu khởi kiện tính đến thời điểm bắt đầu tố tụng trọng tài hay bắt đầu từ thời điểm Nguyên đơn đã nộp phí trọng tài*” theo tác giả được biết là khá giống với vấn đề được đặt ra khi sửa đổi BLTTDS xem liệu việc tính thời hiệu sẽ bị tạm dừng tại thời điểm Tòa nhận đơn hay thời điểm Tòa án đưa vụ tranh chấp vào sổ thụ lý. BLTTDS 2004 sửa đổi năm 2011 dường như vẫn chưa giải quyết dứt điểm vấn đề này, nhưng Nghị quyết 03/2012 của Hội đồng thẩm phán đã xác định tại Điều 9 “ngày khởi kiện vẫn được xác định là ngày nộp đơn khởi kiện”. Hơn nữa, tại Điều 25.2 Nghị quyết, khi xử lý hậu quả pháp lý của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự theo Điều 192 BLTTDS, Tòa án Nhân dân tối cao đã quy định chỉ cần việc khởi lại còn trong thời hiệu, ngầm định rằng việc khởi kiện và ngày khởi kiện mới là thời điểm có giá trị trong việc tính thời hiệu chứ không phải ngày thụ lý.

Vấn đề này trong tố tụng trọng tài so với BLTTDS là hết sức rõ ràng khi Điều 31 LTTTM về thời điểm bắt đầu tố tụng trọng tài đã quy định:

*“1. Trường hợp tranh chấp được giải quyết tại Trung tâm trọng tài, nếu các bên không có thỏa thuận khác, thì thời điểm bắt đầu tố tụng trọng tài được tính từ khi Trung tâm trọng tài nhận được đơn khởi kiện của nguyên đơn.*

*2. Trường hợp tranh chấp được giải quyết bằng Trọng tài vụ việc, nếu các bên không có thỏa thuận khác, thì thời điểm bắt đầu tố tụng trọng tài được tính từ khi bị đơn nhận được đơn khởi kiện của nguyên đơn.”*

Việc xác định thời điểm bắt đầu tố tụng trọng tài là hết sức quan trọng, khi thời điểm này cũng kích hoạt hàng loạt nghĩa vụ liên quan, trước hết là nghĩa vụ bảo mật về thông tin đang có một tranh chấp giải quyết tại trọng tài. Điều 5 Quy tắc tố tụng của VIAC cũng quy định giống như khoản 1 Điều 31 LTTTM về thời điểm bắt đầu tố tụng trọng tài. Như vậy, đối với tố tụng trọng tài tại VIAC, chỉ cần thời hiệu khởi kiện chưa kết thúc tại thời điểm VIAC nhận được đơn khởi

kiện của nguyên đơn<sup>11</sup>, nguyên đơn sẽ không bị mất quyền khởi kiện theo Điều 154 của BLDS hiện hành.

Mặc dù khái niệm “thời hiệu khởi kiện” có thể sẽ không được quy định trong BLDS sửa đổi, tác giả vẫn cho rằng chỉ cần quá trình tố tụng trọng tài được bắt đầu khi còn thời hiệu hưởng quyền dân sự, thời hiệu miễn trừ nghĩa vụ dân sự hay thời hiệu khác nếu luật chuyên ngành áp dụng là đủ, không nhất thiết phải hoàn tất việc nộp phí trong tài trong thời hiệu. Việc không nộp đủ phí trọng tài trong thời hạn VIAC ấn định sẽ được coi là rút đơn khởi kiện theo Điều 33.1 Quy tắc của VIAC, dẫn đến việc đình chỉ quá trình giải quyết tranh chấp. Khi đó, khoảng thời gian từ ngày VIAC nhận được đơn đến ngày có quyết định đình chỉ, như đã phân tích, cũng không hề ảnh hưởng đến cách tính thời hiệu hay thời điểm kết thúc thời hiệu. Trong mọi trường hợp, vấn đề thời hiệu (1) là một vấn đề về nội dung tranh chấp nên phải được xem xét bởi HĐTT và (2) không ảnh hưởng đến giá trị pháp lý của thỏa thuận trọng tài<sup>12</sup>.

### 3. Kết luận

Từ những phân tích trên, tác giả cho rằng thời hiệu khởi kiện không tính đến thời điểm nộp đơn khởi kiện, càng không bắt đầu từ thời điểm nộp phí trọng tài. Do sự chưa rõ ràng của BLDS, việc VIAC nhận được đơn khởi kiện (không phải ngày nộp đơn) chỉ có thể đánh dấu thời điểm bắt đầu làm gián đoạn việc tính thời hiệu.

Tùy từng luật áp dụng cho nội dung tranh chấp hay quá trình tố tụng mà vấn đề khởi kiện trong thời hiệu hay không sẽ được xem xét. Theo góc độ luật Việt Nam, chỉ cần VIAC nhận được đơn

---

11 <sup>1</sup> Luật Mẫu (Điều 21) và một số Luật trọng tài khác (Ví dụ Section 1011, ZPO – Đức, Điều 1025.2 – WRB Hà Lan) thì quy định rằng thời điểm Bị đơn nhận được đơn khởi kiện mới là thời điểm bắt đầu tố tụng trọng tài. Một số khác lại quy định rằng thời điểm bắt đầu tố tụng là thời điểm một bên bắt đầu thành lập hội đồng trọng tài (Điều 181 – PILS Thụy Sĩ). Nhìn chung, không có quốc gia nào coi thời điểm nộp phí trọng tài là thời điểm bắt đầu tố tụng trọng tài.

12 <sup>1</sup> Phillipe Fouchard/Emmanuel Gaillard/Berthod Goldman/John Savage, ***Fouchard Gaillard Goldman on International Commercial Arbitration, Savage and Gaillard (ed)*** (1999),  
Đoạn 729

khởi kiện từ một bên khi thời hiệu chưa kết thúc là đủ để bên đó không mất quyền khởi kiện do hết thời hiệu.

**BẢO LƯU:**

*Nội dung của tài liệu này chỉ được coi là cập nhật cho đến ngày phát hành ghi trên đây và chỉ có giá trị tham khảo. Tài liệu này không phải và không nên được coi là tư vấn pháp lý. Tài liệu này cũng không thể hiện quan điểm chính thức của VIAC hay Hội đồng Nghiên cứu Khoa học của VIAC. Quý vị nên yêu cầu luật sư cung cấp ý kiến pháp lý chính thức cho trường hợp cụ thể của mình trước khi tiến hành bất cứ hành động nào dựa trên các thông tin tại đây*